

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST  
Ngày 28 - 10 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Lợi

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao Khắc Hùng;

2. Bà La Thị Huyền;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Quang Lương Hùng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vi Văn Ph** - sinh ngày 10 tháng 10 năm 1992 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: bản C, xã Cam Lâm, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T, sinh năm 1966 và bà Lương Thị Th, sinh năm 1970; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 28/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lang Trung Th, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Kê S, xã Mậu Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vi Quốc D, sinh năm 1994.

Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Bình Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Người làm chứng:

1. Bà Lang Thị Nh, sinh năm 1965. Vắng mặt.

2. Anh Lang Văn B, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Bản Kê S, xã Mậu Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Cầm Văn H, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Hồng Th, xã Đôn Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 08/12/2019, Vi Văn Ph đi từ nhà đến nhà anh Lang Văn B, trú tại bản Kê S, xã Mậu Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để chơi và ngủ qua đêm tại đó. Đến khoảng 10 giờ ngày 09/12/2019, anh Lang Trung Th, trú cùng bản với anh B (là người quen của gia đình anh B) đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn xanh - đen, mang biển kiểm soát 37C1- 060.59 đến gửi trước sân nhà anh B để đi làm rẫy. Sau đó, vợ chồng anh B cũng đi làm, còn Ph ở nhà một mình. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ph thấy chiếc xe mô tô của anh Th đang dựng ở trước sân nhà của anh B nên nảy sinh ý định lấy trộm xe để bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng, Ph đi vào nhà thấy chìa khóa cửa nhà anh B và cầm lấy chìa khóa ra cắm vào ổ khóa rồi bật khóa xe mô tô của anh Th, nổ máy, điều khiển xe mô tô chạy theo hướng đường liên xã từ xã Mậu Đ đi xã Bình Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Khi đến dốc Pù Huột thuộc bản Tông, xã Bình Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An thì Ph gặp anh Cầm Văn H, trú tại bản Hồng Th, xã Đôn Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Ph nhờ anh Hùng đưa xe đi cầm cố để lấy tiền. Sau đó, Ph cùng anh Hùng đi đến tiệm cầm đồ của anh Vi Quốc D, trú tại Bản Đ, xã Bình Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An cầm cố chiếc xe trộm cấp được với giá 500.000 đồng.

Ngày 10/12/2019 anh Th đi tìm xe thì phát hiện chiếc xe bị mất trộm đang ở nhà anh D nên anh Th chuộc lại xe mang về. Đến ngày 08/01/2020, anh Th viết đơn trình báo đến Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An về việc anh bị mất trộm chiếc xe máy tại nhà anh B.

Tại kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu xanh đen mang biển kiểm soát 37C1-060.59, số khung JOEY 078764, số máy 5C6J-078773, xe đã qua sử dụng có giá tại thời điểm xảy ra vụ án "trộm cắp tài sản" là: 6.000.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, Ph bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 28/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh bắt theo Quyết định truy nã.

*Về vật chứng của vụ án:* Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 37C1-060.59 do Ph trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã trả lại cho anh Lang Trung Th.

*Về dân sự:* Anh Lang Trung Th không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 57/CT-VKS-CC ngày 04/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Vi Văn Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Vi Văn Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn

xét xử.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn Ph đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 09/12/2019, tại nhà của anh Lang Văn B trú tại Bản Kẽ S, xã Mậu Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Vi Văn Ph đã có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát 37C1-060.59 của anh Lang Trung Th. Chiếc xe có giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 6.000.000 đồng. Hành vi mà bị cáo thực hiện là lén lút, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Vi Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, háms lợi bất chính và để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã ngang nhiên trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của mình. Hơn nữa sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ nên cần phải xử phạt nghiêm cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào bố mẹ, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lang Trung Th đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa anh vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Trong vụ án này còn có anh Vi Quốc D là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô do Ph trộm cắp, nhưng trong quá trình cầm cố anh D không biết tài sản trên do Ph trộm cắp nên anh D không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, song cũng cần nhắc nhở anh D khi cầm cố tài sản cần tìm hiểu rõ nguồn gốc để tránh tiếp tay cho tội phạm. Về dân sự, tại phiên tòa anh D vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Ngoài ra còn có anh Cầm Văn H là người đưa Ph đi cầm cố xe máy. Nhưng qua điều tra xác định anh Hùng không biết được đây là tài sản do Ph trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Ph 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vi Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS, VP

**Phan Hồng Lợi**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Lợi**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Hồng Lợi**

